

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **157/2023/HS-PT**

Ngày 16/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Thẩm phán:

Ông **Trần Minh Long**

Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Na**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 130/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo **Đồng Thanh A**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo kháng cáo:

Đồng Thanh A; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1991 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 29, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Đồng Thanh C** và bà **Đoàn Thị S (Đều còn sống)**.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Quyết định xử phạt hành chính số 24 ngày 23/2/2022 của Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác, phạt tiền 2.500.000 đồng.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo Đồng Thanh A:** Ông Hà Khánh V, Luật sư Văn phòng Luật sư HJLF, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: 91 Yên B, quận C, thành phố Đà Nẵng, bào chữa theo yêu cầu của bị cáo . Có mặt

*** Bị hại:** Ông Lê Quang T, sinh năm 1971; Địa chỉ: Tổ 38, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đồng Thanh A và Lê Quang T có quan hệ quen biết ngoài xã hội. Vào ngày 7/11/2021 giữa A và anh T có xảy ra mâu thuẫn, xô xát nhau được Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giải quyết, cả 2 đều bị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác vào ngày 23/2/2022. Sau sự việc A thấy không thỏa đáng nên trong lòng còn ầm ứ. Thời gian từ ngày 23/2/2022 đến ngày 21/10/2022, giữa A và anh T không liên lạc, gặp nhau hoặc nhắn tin điện thoại thách thức đánh nhau. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/10/2022, khi A đi xe đến đoạn kiệt 1117 T, phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng thì nhìn thấy anh T đang đi vệ sinh. Lúc này A chạy đến áp sát từ phía sau dùng tay đánh nhiều cái vào người anh T, dùng tay trái kẹp cổ vật anh T ngã xuống đất rồi dùng tay phải đâm vào vùng mặt anh T nhiều cái gây ra thương tích. Sự việc có chị Lưu Thị Thanh D chứng kiến thấy anh T bị chảy máu bên mép trái nhưng không vào can ngăn được nên đến công an phường Xuân Hà trình báo sự việc. Khi lực lượng chức năng đến mời A và anh T về trụ sở làm việc, lấy lời khai, anh T khai nhận bị A đánh gây thương tích trầy xước vùng mặt, đau ở cằm, bị chảy máu miệng do bị rách môi trong, còn A khai có dùng tay đánh vào mặt và đầu anh T. Quá trình điều tra A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 316/TgT ngày 2/12/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Đà Nẵng xác định thương tích của anh Lê Quang T: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả các thương tích gây nên hiện tại là 7%.

* Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 27/6/2023, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đồng Thanh A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đồng Thanh A 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo bản án.

* Trong hạn luật định, ngày 10 tháng 7 năm 2023, bị cáo Đồng Thanh A có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Đồng Thanh A giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo, đồng thời thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của BLHS là đúng pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Đồng Thanh A theo đúng thủ tục và trong thời hạn luật định nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo A thừa nhận hành vi phạm tội. Vì vậy, Bản án sơ thẩm số: 66/2023/HS-ST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS là có căn cứ đúng pháp luật. Xét khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 BLHS và xử phạt bị cáo 01(một) năm tù là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có bổ sung tình tiết mới là khắc phục bồi thường xong cho bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên và phần án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo, sửa Bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của bị cáo và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo A khai nhận: Vào ngày 7/11/2021 Đồng Thanh A và Lê Quang T có xảy ra mâu thuẫn, xô xát nhau đã được Công an quận Thanh Khê giải quyết bằng Quyết định xử phạt hành chính ngày 23/2/2022 nhưng A vẫn còn bức xúc cho rằng việc xử lý không thỏa đáng. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/10/2022 tại kiệt 1117 T, phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng, A vô tình gặp anh T đang đứng đi vệ sinh, A xông tới dùng tay đánh nhiều cái vào vùng mặt anh T

gây thương tích phần mềm 3%, gãy 2 cái răng, tổng tỷ lệ thương tích là 7%, anh T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố A về hành vi đã cố ý gây thương tích.

Vì vậy, Bản án hình sự số 66/2023/HSST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội: “*Cố ý gây thương tích*”, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức hình phạt 01 (một) năm tù và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là nghiêm khắc, hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đồng thời bị cáo cũng đã khắc phục hậu quả cho bị hại và án phí. Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bố, mẹ của bị cáo là con Liệt sĩ, là bộ đội xuất ngũ. Bị cáo có ông ngoại, bà nội là Liệt sĩ, bà cố là Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Bản thân bị cáo là bộ đội xuất ngũ. Trong vụ án này, bị hại trước đây đã cùng với người khác đánh bị cáo bị thương tích 10%, bị cáo có đơn yêu cầu khởi tố vụ án nhưng công an ép bị cáo rút đơn. Bị cáo xin HĐXX xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương để có điều kiện làm ăn lo cho gia đình.

[2] Xét đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm bị cáo có cung cấp thêm tình tiết mới là khắc phục hết phần bồi thường mà quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên, kể cả án phí, gia đình bị cáo có công Cách mạng. Bố, mẹ của bị cáo là con Liệt sĩ, bố bị cáo là bộ đội xuất ngũ, ông ngoại và bà nội của bị cáo là Liệt sĩ, bà cố là bà mẹ Việt Nam anh hùng. Bản thân bị cáo là bộ đội xuất ngũ. Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là để cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết; Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới ở điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo 01 phần hình phạt là phù hợp. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Do được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đồng Thanh A, sửa bản án sơ thẩm;

Căn cứ: khoản 1 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm i, khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Đồng Thanh A: 09 (chín)** tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Tiếp tục tạm giữ toàn bộ số tiền 1.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000838 ngày 25/8/2023 do bị cáo tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Đồng Thanh A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Thanh Khê,
- Công an quận Thanh Khê;
- PV27; PC81 Công an TP. Đà Nẵng;
- TAND quận Thanh Khê;
- THA DS quận Thanh Khê;
- Sở Tư pháp TPĐN;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Trọng Danh

